

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2021/HS-ST
Ngày 14-6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Triệu Thị Máy.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Ba;

Bà Nguyễn Thị Hợp.

- Thư ký phiên toà: Ông Vũ Sơn Lâm - Thư ký Toà án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Lương Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 45/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Văn H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 29 tháng 01 năm 1996, tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã T, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hà Văn S (đã chết) và bà Lăng Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị bắt tạm giữ từ ngày 21/01/2021, tạm giam từ ngày 25/01/2021, hiện tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Văn Lăng đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phùng Văn V, sinh năm 1994; trú tại: Khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

2. Chị Phùng Thị O, sinh năm 1995; trú tại: Khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Hồ Văn T. Vắng mặt.

2. Anh Hà Văn M. Vắng mặt.

- *Người chứng kiến:* Anh Hà Kiến T. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút, ngày 21/01/2021, tổ công tác Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn, đang làm nhiệm vụ tại khu vực đồi K, thuộc khu *, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, phát hiện một nam thanh niên điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12V1-0**.*9, đi từ hướng xã H - thị trấn N có biểu hiện nghi vấn, tổ công tác ra tín hiệu dừng xe để kiểm tra, nam thanh niên tự khai là Hà Văn H. Qua kiểm tra, tổ công tác phát hiện trong túi áo bên trái đang mặc của Hà Văn H có 01 túi nilon màu trắng, đựng 69 (sáu mươi chín) gói nhựa màu trắng, trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine, Hà Văn H khai nhận: Chất bột màu trắng trong các gói nhựa, là chất ma túy Heroine của Hà Văn H mua về mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Tổ công tác đã đưa Hà Văn H cùng tang vật về trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tài liệu, đồ vật thu giữ gồm: 01 túi nilon, bên trong chứa 69 (sáu mươi chín) gói nhựa màu trắng, bên trong mỗi gói nhựa đều chứa chất bột màu trắng, nghi là ma túy, được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT Hà Văn H”; số tiền 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng, được niêm phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “Tiền Hà Văn H”; 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITEL màu đỏ-đen, đã qua sử dụng, bên trong không lắp sim; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, màn hình bị vỡ, máy cũ nát, đã qua sử dụng, bên trong lắp 01 sim Viettel; 01 xe mô tô biển kiểm soát 12V1-0**.*9; 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Hà Văn H.

Tại bản kết luận giám định số: 76/KL-PC09, ngày 22/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 1,852 gam (đã trừ bì).

Tại Bản kết luận giám định số: 202/KLGD-PC09 ngày 02/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Toàn bộ số tiền Việt Nam 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng, trong gói niêm phong gửi giám định đều là tiền thật.

Quá trình điều tra bị cáo Hà Văn H khai nhận: Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 19/01/2021, Hà Văn H mượn xe mô tô của anh Phùng Văn V, đi đến khu vực cầu T thuộc thôn T, xã B, huyện V, mua 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền ma túy với một nam thanh niên tên H1 được 01 gói nilon màu trắng, chứa cục chất ma túy, Hà Văn H mang lên đồi, chia nhỏ số ma túy cho vào các gói nhựa màu trắng được tổng cộng 90 gói, Hà Văn H sử dụng hết 12 gói, bán được 08 gói, còn lại 70 gói để trong túi nilon màu trắng cất ở bụi cây trên đồi, sau đó Hà Văn H đi về nhà. Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, Hà Văn H đi mô tô đến lấy 70 gói ma túy, sau đó đến Trung tâm y tế huyện V uống thuốc Methadone. Khoảng

08 giờ 30 phút, Hà Văn H bán cho T 01 gói với giá 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng, sau đó Hà Văn H đi về đến đoạn đèo K, thuộc khu *, thị trấn N, thì bị tổ công tác Công an huyện Văn Lãng kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Hà Văn H còn khai nhận trước đó được bán ma túy cho nhiều người nghiện cụ thể: Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/01/2021, Hà Văn H bán 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho một thanh niên tên T; khoảng 08 giờ, ngày 17/01/2021, Hà Văn H bán cho Hà Văn M 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; khoảng 09 giờ ngày 19/01/2021 bán cho một thanh niên tên H2 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; ngoài ra Hà Văn H còn bán ma túy cho nhiều người nghiện, không biết họ tên, địa chỉ.

Tại bản cáo trạng số 47/CT-VKS ngày 25/5/2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hà Văn H ra trước Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng để xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Hà Văn H đã khai nhận hành vi của mình, như cáo trạng đã nêu. Bị cáo thấy việc làm của mình là sai vi phạm pháp luật, tỏ ra ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn trong phần tranh luận căn vào hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và khối lượng ma túy đã thu giữ của bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 50, điều 46, Điều 47, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy hoàn lại sau giám định; tịch thu sung quỹ Nhà nước 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng; tịch thu hóa giá 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu ITTEL và 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Hà Văn H. Truy thu số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, do bị cáo bán ma túy mà có để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi cấu thành tội phạm của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu lời khai nhận của bị cáo với lời khai của người làm chứng và tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hoàn toàn phù hợp, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định, bị cáo đã bán ma túy nhiều lần, cụ thể. Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 16/01/2021, bị cáo bán 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng cho một thanh niên tên T; khoảng 08 giờ, ngày 17/01/2021, bị cáo bán cho Hà Văn M 01 gói ma túy với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng; khoảng 09 giờ ngày 19/01/2021 bán cho một thanh niên tên H2 01 gói với giá 100.000 (một trăm nghìn) đồng. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 21/01/2021, bị cáo bán cho Hồ Văn T 01 gói ma túy với giá 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo có đủ căn cứ kết luận bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định của Bộ luật Hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng muốn có ma túy để sử dụng, nên bị cáo đã cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, là tình tiết giảm nhẹ tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự hoặc xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật.

[7] Về hình phạt chính: Đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, hậu quả của tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra là rất nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương và xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, tiếp tay làm lan truyền tệ nạn nghiện hút ma túy, gây nguy hại rất lớn cho xã hội về nhiều mặt, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo bị nhân dân lên án mạnh mẽ và bị pháp luật nghiêm cấm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa giáo dục chung. Mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự thì “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có tài sản gì (thể hiện tại kết quả xác minh ngày 27/4/2021), nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[9] Đối với người thanh niên tên H1 bán ma túy cho bị cáo, tại khu vực cầu T, thuộc thôn T, xã B, huyện V, bị cáo không biết họ địa chỉ cụ thể, nên cơ quan điều tra không tiến hành xác minh, làm rõ được.

[10] Đối với thanh niên tên H2, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, tại thôn N, xã T không có người tên là H2, đối với thanh niên tên T, cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, hiện nay T không có mặt tại địa phương, cơ quan điều tra vẫn tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý sau.

[11] Tại phiên tòa anh Hồ Văn T, anh Hà Văn M đều vắng mặt, tại bản tự khai và biên bản ghi lời khai tại cơ quan điều tra, đều khẳng định được mua ma túy với bị cáo để sử dụng trái phép. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách hồ sơ, đề nghị Ủy ban nhân dân xã nơi các đối tượng cư trú, để đưa vào diện quản lý giáo dục theo quy định của pháp luật.

[12] Về vật chứng của vụ án Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 12V1-0**.*9, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, theo biên bản trả lại tài sản ngày 29/4/2021, nên không xem xét giải quyết nữa; đối với số ma túy hoàn lại sau giám định, nên phong trong 01 phong bì thư ký hiệu “QT Hà Văn H” là vật Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, tịch thu tiêu hủy; đối với số tiền 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng, là tiền do bán ma túy mà có, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước; đối với 01 giấy phép lái xe và 01 chứng minh nhân dân, là giấy tờ tùy thân, trả lại cho bị cáo; đối với 01 điện thoại nhãn hiệu ITEL, bị cáo không sử dụng vào việc phạm tội, nên trả lại cho bị cáo.

[13] Truy thu của bị cáo Hà Văn H 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, là do bán ma túy cho T, M, H2 mà có, để nộp ngân sách Nhà nước.

[14] Bị cáo là người bị kết án, nên phải chịu án phí theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ, theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251, Điều 38, Điều 46, khoản 1 Điều 47, Điều 50, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hà Văn H phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hà Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 21/01/2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu, tiêu hủy gồm: Số ma túy hoàn lại mẫu vật sau giám định niêm phong trong 01 phong bì ghi chữ “QT Hà Văn H” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh Thái, trợ lý giám định và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. Bên trong có: 01 túi ni-lông (cũ) đựng 1,681 gam Heroine (phân hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) và các vỏ bao gói (cũ).

3.2. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: Số tiền 97.000 (chín mươi bảy nghìn) đồng.

3.3. Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu vàng đồng, màn hình bị vỡ, máy cũ nát, số IMEI 1: 860482761350486, bên trong lắp 01 sim Viettel.

3.4. Trả lại cho bị cáo Hà Văn H gồm: 01 điện thoại di động ITTEL màu đỏ - đen, đã qua sử dụng, số IMEI 1: 352315111597460, bên trong không lắp sim và 01 giấy phép lái xe, 01 chứng minh nhân dân đều mang tên Hà Văn H.

(Các vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 28/5/2021).

Truy thu của bị cáo Hà Văn H 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nộp vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hà Văn H phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án, quyết định có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của họ, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- CQ điều tra Công an huyện Văn Lãng;
- Nhà tạm giữ Công an h. Văn Lãng;
- Bị cáo; Người có QL, NVLQ đến vụ án;
- Chi cục THADS h. Văn Lãng, t. Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu VP- hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Triệu Thị Máy